Stt	Nội dung hàng hóa	Đvt	Số lượng	Đơn giá (vnd/Đvt)	Thành tiền (vnđ)	Ghi chú
1	Điện cực than (gouging rod) 6.0 x 305mm	Cái	700			
2	Kẹp tôn ngang 2 tấn xuất xứ: Kawasaki	Cái	2			
3	Roong cao su dày 2mm	M2	5			
4	Mút xốp dày 5cm (1.6m x 2m)	M2	3.2			
5	Kẹp Mass nam châm	Cái	10			
6	Bạt xanh cam 2 da khổ 4m	M	25			
7	Bạt sọc khổ 2M	M	250			
8	Bút xóa thiên long	Hộp	5			
9	Nhựa PTFE dạng tấm, KT 1000x3mm	M2	10			
10	Sơn Epoxy 2in1 phủ màu nhũ bạc-EC1691 20L	Lít	600			
11	Dung môi sơn Epoxy và PU-ET01 18L	Lít	108			
12	Kẹp kim hàn Tig	Cái	200			
13	Silicon 112	Chai	5			
14	Bút xóa thiên long	Cây	5			
15	Sơn xịt màu đỏ	Chai	3			
16	Sơn xịt màu xám	Chai	3			
17	Sơn xịt màu trắng	Chai	4			
18	Aceton	Lít	40			
19	Stud bolt A193 B7, 2 Nut A194 2H, PTFE coated - 1.1/8"x160	Bộ	36			
20	Stud bolt A193 B7, 2 Nut A194 2H, PTFE coated - 3/4x110	Bộ	18			
21	Stud bolt A193 B7, 2 Nut A194 2H, PTFE coated - 3/4"x115	Bộ	62			
22	Stud bolt A193 B7, 2 Nut A194 2H, PTFE coated - 5/8"x90	Bộ	54			
23	Stud bolt A193 B7, 2 Nut A194 2H, PTFE coated - 5/8"x85	Bộ	14			
24	Stud bolt A193 B7, 2 Nut A194 2H, PTFE coated - 3/4"x80	Bộ	28			
25	Hex bolt A325, 1 nut A563, 1 washer F436, HDG - M10x30	Bộ	722			
26	Hex bolt A325, 1 nut A563, 1 washer F436, HDG - M16x50	Bộ	564			
27	Eye bolt A193 B7, 2 Nut A194 2H, PTFE coated - M20x250	Bộ	4			
28	Expansion bolt A325, HDG - M16	Bộ	4			
29	Hex bolt A325, 1 Nut A563, 1 Washer F436, HDG - M16x40	Bộ	4			
30	Hex bolt A325, 1 Nut A563, 1 Washer F436, HDG - M16x45	Bộ	6			
31	Hex bolt A325, 1 Nut A563, 1 Washer F436, HDG - M20x45	Bộ	18			
32	Sliding plate, SS304 - 1500x500x10	Bộ	1			
33	Bulong neo I, ren 2 đầu, 4.6 Đai ốc A194 2H, HDG - M30x860	Bộ	27			
34	Sơn mạ kẽm Zinc Guard (ZG 400) (18L/Thùng)	Lít	72			
35	Interthane 990 (20L/Thùng)- Ral 6010-Green	Lít	280			
36	Thinner GTA 007 (20L/Thùng)	Lít	80			
37	Aceton (200L/Phuy)	Lít	200			
38	Cọ lăn 6 cm	Cái	300			
39	Cọ quét 1 inch	Cái	300			
40	Băng keo giấy 5F	Cuộn	60			
41	Bàn chà sắt bằng tay	Cái	50			
42	Gang tay len	Đôi	300			
43	Khẩu trang 3M	Cái	300			
44	Đèn pin - Wasing WFL-403	Cái	5			
45	Thước kéo 5M - PDX19-50WM	Cái	5			
46	Thước dây 30M - Komelon 30m	Cái	5			
47	Đo khe hở & thước lá 150mm - TPG-700S	Cái	10			
48	Bộ dưỡng đo khe hở căn chỉnh bơm - 184-303S	Cái	2			
49	Thước thủy từ tính - 42-465	Cái	5			
50	Gương soi mối hàn - AK6523	Cái	10			
51	Túi đeo hông	Cái	5			
52	Que hàn điện KT-421 2.5mm	Hộp	6			
53	Interthane 990 (20L/Thùng)- Ral 6010-Green	Lít	40			
54	Sơn Interthane 990 PHA100 RAL8016 Mahogany Brown PHW246 5L/bộ	Lít	10			
55	Que hàn LB52-18, 3.2mm, E7018, Kobelco/ Thailand	Kg	200			
56	Que hàn LB52-18, 4mm, E7018, Kobelco/ Thailand	Kg	200			
57	Sơn EH2351-A-4427	Lít	12.8			
58	Sơn EH2351-B(S)	Lít	3.2			
59	Sơn EH2351-A-1128	Lít	12.8			
60	Sơn EH2351-B(S)	Lít	3.2			
61	Sơn EP1760-A-1135	Lít	27.4			
62	Sơn EP1760-B	Lít	4.6			
63	Sơn EP1760-A-1135	Lít	13.7			
64	Sơn EP1760-B	Lít	2.3			
65	Sơn EH2350PTA-1128	Lít	14.4			
66	Sơn EH2350PTB	Lít	3.6			
67	Sơn EH2351-A-5445	Lít	12.8			
68	Sơn EH2351-B(S)	Lít	3.2			
69	Sơn EH2350PTB	Lít	43.2			
70	Sơn EH2350PTA-1000	Lít	172.8			
Tổng tiền chưa thuế VAT						